

QUYẾT ĐỊNH

**V/v ban hành Quy chế quản lý, sử dụng bãi biển
và mặt nước biển trên địa bàn thành phố Tuy Hòa**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUY HÒA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020 và Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Luật Du lịch năm 2017; Nghị định số 168/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều của Luật du lịch;

Căn cứ Luật Thể dục, Thể thao năm 2006; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao năm 2018; Căn cứ Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều của Luật Sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao;

Căn cứ Nghị định số 71/2015/NĐ-CP ngày 03/9/2015 của Chính phủ về quản lý hoạt động của người, phương tiện trong khu vực biên giới biển Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 142/2018/NĐ-CP ngày 09/10/2018 của Chính phủ sửa đổi một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Căn cứ Nghị định số 48/2019/NĐ-CP ngày 05/6/2019 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động của phương tiện phục vụ vui chơi, giải trí dưới nước;

Căn cứ Nghị định số 11/2021/NĐ-CP ngày 10/02/2021 của Chính phủ về quy định việc giao các khu vực biển nhất định cho tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tài nguyên biển;

Căn cứ Thông báo số 3170/TB-UBND ngày 21/11/2022 của UBND Thành phố về kết luận hội nghị UBND thành phố thường kỳ lần thứ 10 năm 2022;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Quản lý Đô thị tại Tờ trình số 2886/TTr-QLĐT ngày 10/11/2022 và Báo cáo thẩm định số 85/BC-TP ngày 09/11/2022 của phòng Tư pháp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế quản lý, sử dụng bãi biển và mặt nước biển trên địa bàn thành phố Tuy Hòa.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày 04 tháng 12 năm 2022.

Điều 3. Các ông Chánh Văn phòng UBND Thành phố; Trưởng phòng Quản lý Đô thị Thành phố; Giám đốc Trung tâm cung ứng dịch vụ đô thị Thành phố; Đoàn trưởng Đoàn biên phòng Tuy Hòa; Chủ tịch UBND các phường 6, 7, 9, xã Bình Kiến và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *Nh*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- UBND tỉnh (b/c);
- Các Sở: TP, XD, TNMT, KHĐT, VH TTDL, GTVT; NNPTNT, TC; TTTT;
- Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh;
- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh;
- TT. Thành ủy (b/c);
- TT. HĐND TP (b/c);
- CT, PCT UBND TP;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Cao Đình Huy

QUY CHẾ

Quản lý, sử dụng bãi biển và mặt nước biển trên địa bàn thành phố Tuy Hòa
(Kèm theo Quyết định số 06/2022/QĐ-UBND ngày 24/11/2022 của UBND thành phố Tuy Hòa)

CHƯƠNG I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Mục tiêu

Phân bổ các khu vực tổ chức các hoạt động thể thao biển; phân công nhiệm vụ từng cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc quản lý hoạt động thể thao du lịch biển; vệ sinh môi trường, an ninh trật tự khu vực ven biển nhằm phát triển bền vững của đô thị, phù hợp với định hướng phát triển của thành phố.

Phát triển các hoạt động thể thao biển để gắn kết giữa du lịch và thể thao biển, đáp ứng nhu cầu đa dạng của du khách trong và ngoài nước, góp phần thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội thành phố.

Góp phần vào việc mở rộng quy mô và nâng cao chất lượng các hoạt động dịch vụ thể thao, các hoạt động thể thao giải trí gắn với du lịch biển, góp phần đẩy mạnh và phát triển các hoạt động dịch vụ, du lịch biển.

Điều 2. Đối tượng, phạm vi áp dụng

1. Đối tượng áp dụng

Các cơ quan, tổ chức, địa phương có liên quan thuộc thành phố Tuy Hòa.

Các cá nhân, tổ chức trong và ngoài nước có liên quan đến hoạt động quản lý, sử dụng bãi biển và mặt nước biển.

Nhân dân, du khách tham gia hoạt động dịch vụ, du lịch, tắm biển.

2. Phạm vi áp dụng

Quy chế này quy định việc quản lý, sử dụng bãi biển và mặt nước biển trên địa bàn thành phố Tuy Hòa,

Ngoài những quy định trong quy chế này, việc quản lý, sử dụng bãi biển và mặt nước biển trên địa bàn thành phố Tuy Hòa còn phải tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành; các tiêu chuẩn, quy chuẩn được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật chuyên ngành.

3. Phạm vi ranh giới, quy mô diện tích

a) Địa điểm: Thuộc các phường 6, 7, 9 và xã Bình Kiến, thành phố Tuy Hòa.

b) Ranh giới có giới cận như sau:

- Phía Đông : Giáp Biển Đông;

- Phía Tây : Giáp công viên ven biển;

- Phía Nam : Giáp cảng cá Phường 6 cũ;
- Phía Bắc : Giáp khu vực đường số 14.

c) Diện tích: Khoảng **233,92 ha** (bao gồm diện tích phần bãi cát và diện tích phần mặt nước).

Điều 3. Các phân khu chức năng

Phạm vi cụ thể của các phân khu phải tuân thủ theo Phương án quản lý, sử dụng bãi biển và mặt nước biển trên địa bàn thành phố Tuy Hòa và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

1. Khu thể thao trên bờ

Tính từ ranh giới công viên biển đến mép nước triều cao nhất, trung bình khoảng 50m, phân khu không gian văn hóa, sân bóng chuyền, sân bóng đá bãi biển, cắm trại, ghế ngồi, chòi canh cứu nạn, khu vực hậu cần... Phân bố trải dài theo công viên biển Độc Lập nhằm phục vụ chung cho người dân và người tham gia vui chơi, giải trí dưới nước.

2. Khu bãi tắm công cộng

Là khu vực dành cho nhân dân và du khách tắm biển, vui chơi, sinh hoạt dã ngoại trên bờ và trên mặt biển. Khu bãi tắm công cộng phân bố 08 khu chính (bãi tắm từ Quảng trường 1 tháng 4 đến Sala Hotel, bãi tắm từ đường Điện Biên Phủ đến đường Phan Lưu Thanh – Ba con sò, bãi tắm từ đường Lý Tự Trọng đến đường Trần Phú, bãi tắm đoạn đường Phù Đồng, 02 bãi tắm hai bên tháp Nghinh Phong, bãi tắm đoạn đường An Dương Vương và bãi tắm đoạn đường Trần Nhân Tông). Khu vực này không cho phép tổ chức các loại hình trò chơi thể thao có động cơ.

3. Khu kinh doanh dịch vụ

Bố trí các ki ốt kinh doanh như: Bán nước giải khát không có cồn, quán ăn, bán đồ lưu niệm... phân bố đều dọc bờ cát gần khu vực công viên, phục vụ cho người dân tại khu vực công viên cũng như khu vực dưới bãi cát (Kiốt ở trên khu vực công viên và Kiốt dưới bãi cát phải đồng bộ kiến trúc để phù hợp với cảnh quan khu vực).

4. Khu phụ trợ

Bố trí cạnh các khu kinh doanh dịch vụ và khu thể thao trên bờ, gồm: Khu nhà vệ sinh công cộng, khu vực tắm nước ngọt công cộng, bồn rửa tay rửa chân công cộng.

5. Khu cắm trại

Bố trí dọc theo công viên ven biển từ đường số 14 đến đường An Dương Vương, nơi diễn ra các trò chơi trên bãi cát, ở những nơi lạng gió hoặc gió vừa đủ trong khả năng chịu đựng của thiết bị cắm trại, vị trí có nền cát vững chắc, cao và xa mặt nước khi thủy triều lên, xuống.

6. Khu chèo thuyền Kayak, SUP

Khu vực dành cho hoạt động thể thao chèo thuyền Kayak, SUP là bãi biển, mặt biển đoạn từ đường Trần Phú đến đường Phù Đổng, được phân khu vực riêng để hạn chế va chạm với người dân tắm biển, gây thương tích.

7. Khu vực mô tô nước (mô tô trượt nước hay còn gọi là Jetski)

Phạm vi hoạt động của mô tô nước phải đảm bảo có độ sâu tối thiểu theo quy định, không có đá ngầm, không có rạn san hô, công trình trên biển, khu vực bãi tắm, khu vực tổ chức các hoạt động thể thao khác hoặc chướng ngại vật...

8. Khu vực ca nô kéo thuyền chuối

Phạm vi hoạt động của ca nô kéo thuyền chuối phải đảm bảo có độ sâu tối thiểu theo quy định, không có đá ngầm, không có rạn san hô, công trình trên biển, khu vực bãi tắm, khu vực tổ chức các hoạt động thể thao khác hoặc chướng ngại vật,...

9. Khu vực ca nô kéo dù lượn

Phạm vi hoạt động của cano kéo dù lượn phải đảm bảo có độ sâu tối thiểu theo quy định, không có đá ngầm, không có rạn san hô, công trình trên biển, khu vực bãi tắm, khu vực tổ chức các hoạt động thể thao khác hoặc chướng ngại vật,...

10. Khu vực Fly Board

Được bố trí 02 khu vực (*khu vực đường Trần Hào và khu vực trước Rosa Alba Resort & Villas*).

11. Khu vực cầu tàu và neo đậu

Bố trí 01 cầu tàu ở khu vực đường số 14 và 01 cầu tàu ở gần cảng cá Phường 6 cũ, được sử dụng cho tàu thuyền du lịch, cano neo đậu, đón trả hành khách và thực hiện các dịch vụ khác. Cầu tàu được thiết kế, xây dựng đảm bảo khả năng chịu lực.

Khu neo đậu là vùng nước được thiết lập và công bố để tàu thuyền neo đậu chờ cập cầu hoặc thực hiện các dịch vụ khác. Bến bãi neo đậu phương tiện bố trí dọc theo bờ biển, được thiết lập bằng hệ thống phao neo, trụ neo hoặc tự neo để phương tiện, tàu biển neo đậu chuyển tải hành khách hoặc thực hiện hoạt động khác theo quy định. Khoảng cách giữa cửa ra, cửa vào của mỗi bến bãi neo đậu phương tiện ít nhất là 250m. Cửa ra, cửa vào của bến bãi neo đậu phương tiện phải có chiều rộng ít nhất là 06m.

Điều 4. Nguyên tắc quản lý, sử dụng bãi biển, mặt nước biển

1. Các khu chức năng, kinh doanh dịch vụ phải có nội quy và quy chế hoạt động theo quy định của pháp luật và quy định này để thực hiện.

2. Đảm bảo quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên du lịch một cách hợp lý theo quy hoạch đã được cấp thẩm quyền phê duyệt và đảm bảo mục tiêu, nhiệm vụ

vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh. Có giải pháp phát triển phù hợp điều kiện thực tế, đáp ứng yêu cầu thu hút người tham gia vui chơi, giải trí dưới nước.

3. Các hoạt động kinh doanh dịch vụ trên bãi biển, mặt nước biển trên địa bàn thành phố phải đảm bảo thực hiện đúng quy định về kinh doanh dịch vụ, bảo đảm an ninh trật tự, vệ sinh môi trường, an toàn thực phẩm theo quy định của pháp luật và quy định này.

4. Nâng cao ý thức trách nhiệm của người dân địa phương và người tham gia vui chơi, giải trí dưới nước trong việc giữ gìn và bảo vệ môi trường.

Điều 5. Những hành vi không được thực hiện trong kinh doanh các hoạt động thể thao biển, vui chơi giải trí và dịch vụ liên quan khác

1. Tạo ra trò chơi mang tính chất cờ bạc, có giải thưởng bằng tiền;
2. Tổ chức các hoạt động thể thao biển, vui chơi giải trí ngoài trời khi có giông bão, thời tiết bất thường; dịch vụ vui chơi, giải trí không được cơ quan có thẩm quyền cho phép;
3. Lấn chiếm bãi biển, biển chỉ giới phân khu;
4. Điều khiển, neo đậu các phương tiện ca nô kéo dù, ca nô lướt ván, mô tô nước và các phương tiện khác trong khu vực dành cho người tắm biển hoặc gần hệ thống phao tiêu giới hạn vùng hoạt động khác;
5. Bán hàng rong, đeo bám, chèo kéo khách;
6. Sử dụng các loại chất gây nghiện tại bãi biển;
7. Xả nước thải, rác thải các loại gây ảnh hưởng vệ sinh môi trường biển;
8. Các hành vi bị nghiêm cấm khác theo quy định của pháp luật và tại Quy chế này.

CHƯƠNG II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ ĐỐI VỚI CÁC TỔ CHỨC, CÁ NHÂN KINH DOANH DỊCH VỤ ĂN UỐNG, QUẦY HÀNG LƯU NIỆM

Điều 6. Quy định đối với tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ ăn uống

1. Có phương án, trang thiết bị an toàn phòng cháy, chữa cháy phù hợp, đủ số lượng, đảm bảo chất lượng để ở vị trí thuận tiện cho việc sử dụng theo quy định.
2. Có Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn vệ sinh thực phẩm hoặc bản cam kết bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm do cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp.
3. Có hệ thống cấp nước sạch phục vụ việc chế biến, kinh doanh và hệ thống thoát, xử lý nước thải hợp vệ sinh. Thùng rác, sọt rác phải có nắp đậy kín; rác phải được thu dọn, di chuyển trong ngày.

4. Địa điểm kinh doanh đảm bảo mỹ quan, thuận tiện, cách xa khu vệ sinh công cộng, bãi chứa rác thải, nơi sản xuất có thải ra nhiều bụi, chất độc hại có thể gây ra các bệnh truyền nhiễm.

5. Thực phẩm, nguyên liệu thực phẩm sử dụng phải rõ nguồn gốc, xuất xứ và bảo đảm an toàn, lưu mẫu thức ăn theo quy định. Thực phẩm phải được chế biến bảo đảm an toàn, hợp vệ sinh; thực phẩm bày bán phải để trong tủ kính hoặc thiết bị bảo quản hợp vệ sinh, chống được bụi, mưa, nắng và sự xâm nhập của côn trùng và động vật gây hại; được bày bán trên bàn hoặc giá cao hơn mặt đất; không bán các loại thức uống có cồn.

6. Có thiết bị bảo quản thực phẩm; có dụng cụ, đồ chứa đựng riêng cho thực phẩm sống và thực phẩm chín. Dụng cụ nấu nướng, chế biến phải bảo đảm an toàn vệ sinh; dụng cụ ăn uống phải được làm bằng vật liệu an toàn, rửa sạch, giữ khô. Bếp ăn được bố trí bảo đảm không nhiễm chéo giữa thực phẩm chưa qua chế biến và thực phẩm đã qua chế biến. Phòng ăn phải thoáng, mát, đủ ánh sáng, duy trì chế độ vệ sinh sạch sẽ, có biện pháp để ngăn ngừa côn trùng và động vật gây hại.

7. Sau khi kết thúc hoạt động kinh doanh dịch vụ phải trả lại hiện trạng cảnh quan, môi trường như ban đầu.

8. Khuyến khích đầu bếp và nhân viên phục vụ tại các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống phải được bồi dưỡng kiến thức về vệ sinh an toàn thực phẩm, an toàn lao động, phòng cháy, chữa cháy và nghiệp vụ du lịch. Có sức khỏe phù hợp với ngành nghề kinh doanh theo quy định của Bộ Y tế; trước khi tuyển dụng phải được kiểm tra sức khỏe, sau khi làm việc định kỳ khám sức khỏe 06 tháng/lần và làm các xét nghiệm để phát hiện các bệnh truyền nhiễm. Những người bị bệnh ngoài da, bệnh truyền nhiễm phải tạm thời nghỉ việc để điều trị hoặc chuyển làm việc khác.

9. Khuyến khích các tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ ăn uống đăng ký công nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống đạt tiêu chuẩn phục vụ người tham gia vui chơi, giải trí dưới nước và thực hiện các quy định hiện hành.

10. Thực hiện các quy định pháp luật khác có liên quan và các quy định khác tại Quy chế này.

Điều 7. Quy định đối với tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ hàng lưu niệm

1. Sản phẩm kinh doanh mua sắm có nguồn gốc, xuất xứ, nhãn hàng hóa rõ ràng; không thuộc danh mục hàng hoá cấm kinh doanh, hàng giả, hàng nhái, hàng nhập lậu, hàng hết giá trị sử dụng và đảm bảo tiêu chuẩn chất lượng, an toàn vệ sinh theo quy định. Khuyến khích sản xuất, bán sản phẩm lưu niệm mang đặc trưng văn hóa của thành phố Tuy Hòa.

2. Khuyến khích các tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ mua sắm đăng ký công nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ mua sắm đạt tiêu chuẩn phục vụ người tham gia vui chơi, giải trí dưới nước và thực hiện các quy định hiện hành, niêm yết giá và bán đúng giá niêm yết.

3. Thực hiện các quy định pháp luật khác có liên quan và các quy định khác tại Quy chế này.

CHƯƠNG III

QUY ĐỊNH CỤ THỂ ĐỐI VỚI CÁC TỔ CHỨC, CÁ NHÂN THAM GIA VÀO CÁC HOẠT ĐỘNG THỂ THAO, GIẢI TRÍ BIỂN

Điều 8. Điều kiện, tiêu chuẩn tham gia kinh doanh tổ chức các hoạt động dịch vụ thể thao giải trí biển

Các hoạt động mô tô nước, ca nô kéo dù bay, lướt ván...: Có hệ thống phao neo, cờ định vị có màu sắc tương phản với màu nước và cảnh quan môi trường để dễ quan sát.

Bố trí báo hiệu theo quy định để phân chia ranh giới giữa các khu vực vui chơi có động cơ như: Cano, tàu thuyền, lướt ván có động cơ,... với khu vực vui chơi không động cơ như tắm biển, chèo thuyền,... để đảm bảo an toàn cho người dân và du khách. Bến bãi neo đậu phương tiện bố trí dọc theo bờ biển theo quy định.

Các tổ chức, cá nhân kinh doanh các hoạt động thể thao, giải trí biển có trách nhiệm thực hiện các biện pháp bảo đảm an toàn tính mạng, sức khỏe của người tham gia vui chơi, giải trí dưới nước; tuân thủ các quy định khác của pháp luật có liên quan, thông báo bằng văn bản cho Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Phú Yên theo quy định.

Việc tổ chức tắm biển, các hoạt động thể thao biển phải đảm bảo an toàn, đúng quy định hiện hành.

Điều 9. Quy định đối với tổ chức, cá nhân kinh doanh, tổ chức các hoạt động thể thao, giải trí biển và dịch vụ liên quan khác

1. Niêm yết nội quy quy định rõ về độ tuổi và những người không được phép tham gia hoạt động vui chơi giải trí, tổ chức quản lý, bảo vệ tài sản, tính mạng và mua bảo hiểm cho người tham gia vui chơi, giải trí dưới nước khi tham gia các hoạt động dịch vụ vui chơi giải trí, không kinh doanh nước uống có cồn.

2. Có tủ thuốc, túi thuốc, dụng cụ y tế và thuốc thông thường theo danh mục của Sở Y tế quy định để chữa trị, sơ cứu khi có tai nạn xảy ra; có bảng khuyến cáo về an toàn, sức khỏe đối với người tham gia vui chơi, giải trí dưới nước và đặt ở nơi dễ nhìn thấy.

3. Có biện pháp bảo đảm an toàn về tính mạng, sức khỏe và vật chất cho người sử dụng dịch vụ. Phải chịu trách nhiệm trước pháp luật khi để xảy ra sự cố mất an toàn, an ninh.

4. Khuyến khích các tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ vui chơi giải trí và dịch vụ liên quan khác đăng ký công nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ đạt tiêu chuẩn phục vụ người tham gia vui chơi, giải trí dưới nước và thực hiện các quy định hiện hành.

5. Ngoài ra, các tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ vui chơi giải trí biển phải thực hiện:

a) Có thiết bị thông tin liên lạc phù hợp, radio theo dõi thời tiết; trang thiết bị an toàn, đủ số lượng, đảm bảo chất lượng, để ở vị trí thuận tiện cho việc sử dụng.

b) Người điều khiển phương tiện, trang thiết bị phải biết bơi; có chứng chỉ chuyên môn phù hợp với từng loại phương tiện và trang thiết bị; giấy chứng nhận nghiệp vụ du lịch do cơ quan có thẩm quyền cấp; được huấn luyện và cấp giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy và chữa cháy.

c) Thực hiện quy định các quy định khác của pháp luật hiện hành.

Điều 10. Quy định đối với tổ chức, cá nhân kinh doanh, tổ chức các hoạt động thể thao, giải trí biển có nguy cơ ảnh hưởng đến tính mạng, sức khỏe của người tham gia vui chơi, giải trí dưới nước.

1. Có trách nhiệm giám sát chặt chẽ các chương trình, hoạt động thể thao, giải trí biển; phối hợp với các cơ quan, đơn vị chức năng, địa phương và các doanh nghiệp tổ chức chương trình du lịch bảo đảm an ninh, an toàn.

2. Bố trí bảng nội quy, bảng niêm yết với các thông tin: đối tượng khách được phép hoặc không được phép tham gia hoạt động; mô tả sơ lược về hoạt động và cách thức tham gia hoạt động du lịch có nguy cơ ảnh hưởng đến tính mạng, sức khỏe; hướng dẫn về công tác đảm bảo an toàn cho người dân, người tham gia vui chơi, giải trí dưới nước; các yêu cầu về hoạt động bảo vệ môi trường, cảnh quan, biển cảnh báo, chỉ dẫn rõ ràng tại các khu vực người dân, người tham gia vui chơi, giải trí dưới nước dễ nhận biết.

3. Có sổ theo dõi khách tham gia hoạt động du lịch có nguy cơ ảnh hưởng đến tính mạng, sức khỏe, gồm các nội dung: Họ và tên, số chứng minh nhân dân, căn cước công dân, số hộ chiếu (đối với khách quốc tế), tình trạng sức khỏe, địa chỉ và số điện thoại. Kiểm tra sức khỏe của người chơi trước khi tham gia các hoạt động thể thao biển có nguy cơ ảnh hưởng đến tính mạng, sức khỏe.

4. Bố trí các tổ cấp cứu, y tế, cứu hộ, các trang thiết bị cần thiết cho công tác cứu hộ, cứu nạn, bố trí nhân viên tập huấn về kỹ năng cứu hộ, cứu nạn.

5. Bố trí hướng dẫn viên thông thuộc địa hình, có kinh nghiệm trong hoạt động du lịch có nguy cơ ảnh hưởng đến tính mạng, sức khỏe.

6. Thực hiện các quy định pháp luật khác có liên quan và tại Quy chế này.

Điều 11. Quy định đối với người dân, người tham gia vui chơi, giải trí dưới nước sử dụng dịch vụ thể thao, vui chơi giải trí có nguy cơ ảnh hưởng đến tính mạng, sức khỏe

1. Khách có tiền sử mắc bệnh tim, huyết áp, tâm thần... hoặc các bệnh liên quan khác, các bệnh lý khác, không đủ sức khỏe hoặc đã uống rượu, bia hoặc các chất kích thích không được tham gia hoạt động du lịch có nguy cơ ảnh hưởng đến tính mạng, sức khỏe của người tham gia vui chơi, giải trí dưới nước.

2. Trong quá trình sử dụng các dịch vụ, người tham gia vui chơi, giải trí dưới nước cần tuân thủ các quy định và thực hiện đúng yêu cầu của người hướng dẫn, nhân viên phục vụ, nhân viên cứu hộ với từng môn thể thao, từng loại hình vui chơi giải trí và dịch vụ liên quan khác.

3. Thực hiện đầy đủ các biện pháp an toàn, trang thiết bị đảm bảo an toàn và tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan.

CHƯƠNG IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 12. Tổ chức thực hiện

1. Trung tâm Dịch vụ công ích thành phố

Quản lý, giám sát hoạt động kinh doanh dịch vụ thể thao, du lịch trên bãi biển, mặt nước biển thành phố Tuy Hòa;

Đảm bảo môi trường du lịch, an ninh trật tự, an toàn cho Nhân dân và du khách trong khu vực được giao quản lý. Đề xuất, kiến nghị với cơ quan có thẩm quyền xử lý vi phạm đối với các tổ chức, cá nhân tham gia kinh doanh dịch vụ gây ô nhiễm môi trường, xâm hại tài nguyên du lịch;

Tiếp nhận và giải quyết các phản ánh, kiến nghị của du khách liên quan đến việc tổ chức các hoạt động thể thao, du lịch

2. Phòng Quản lý đô thị

Phối hợp với cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan tổ chức công bố công khai Phương án và Quy chế quản lý, sử dụng bãi biển và mặt nước biển trên địa bàn thành phố Tuy Hòa để toàn thể nhân dân và du khách được biết.

Tham mưu UBND thành phố phối hợp với Sở Giao thông vận tải trình UBND tỉnh trong việc phân luồng các tuyến đường thủy nội địa.

Tham mưu UBND thành phố lấy ý kiến Sở Giao thông vận tải về thẩm quyền thỏa thuận, chấp thuận, cấp phép hoạt động bến thủy nội địa, hướng dẫn hồ sơ cấp phép xây dựng công trình cảng, bến thủy nội địa đảm bảo an toàn đường thủy nội địa theo quy định.

3. Phòng Tài chính – Kế hoạch

Tham mưu UBND thành phố bố trí kinh phí đầu tư xây dựng cơ sở vật chất; mua sắm trang thiết bị phục vụ công tác quản lý, hoạt động thể thao giải trí biển (nếu có).

4. Phòng Tài nguyên và Môi trường

Tham mưu UBND thành phố về việc sử dụng mặt nước biển phục vụ cho hoạt động thể thao giải trí biển; lĩnh vực đất đai phục vụ các dự án phát triển các hoạt động thể thao giải trí biển theo quy định.

5. Phòng Văn hóa và Thông tin

Tham mưu UBND thành phố phối hợp với Sở ngành liên quan phát triển sản phẩm du lịch gắn với thể thao giải trí biển.

Tham mưu UBND thành phố thành lập các Câu lạc bộ thể thao biển để duy trì thường xuyên các hoạt động thể thao biển; tổ chức các giải Thể thao biển, phối hợp cơ quan chuyên môn Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch kiến nghị UBND tỉnh cho phép đăng cai các giải thể thao biển liên tỉnh, toàn quốc.

Tham mưu UBND thành phố phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức kiểm tra và công bố trên Cổng thông tin điện tử Danh mục tổ chức, cá nhân đáp ứng đầy đủ các biện pháp bảo đảm an toàn khi kinh doanh các sản phẩm du lịch có nguy cơ ảnh hưởng đến tính mạng, sức khỏe của người tham gia vui chơi, giải trí dưới nước. Phối hợp các Sở ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan thường xuyên kiểm tra các hoạt động thể thao giải trí biển, phương tiện phục vụ thể thao giải trí biển.

Xây dựng kế hoạch tuyên truyền, quảng bá thu hút du khách tham gia các hoạt động thể thao giải trí biển.

6. Trung tâm Văn hóa, thể thao và truyền thanh thành phố

Tuyên truyền Phương án và Quy chế quản lý sử dụng mặt nước biển và bãi biển trên các phương tiện thông tin đại chúng;

Tham mưu UBND thành phố phối hợp với Sở ngành liên quan tham mưu UBND tỉnh về các cơ chế, chính sách liên quan đến phát triển thể thao biển, đảm bảo đúng quy định pháp luật.

Tham mưu UBND thành phố đề xuất chính sách khuyến khích, thu hút lực lượng huấn luyện viên và cán bộ quản lý về thể thao giải trí biển.

7. Trung tâm Y tế thành phố

Phối hợp trong công tác cứu hộ cứu nạn, các công tác có liên quan đến lĩnh vực y tế, kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm tại khu vực này.

8. UBND các phường 6, 7, 9, xã Bình Kiến

Phối hợp với các lực lượng chức năng thực hiện công tác đảm bảo an ninh trật tự, công tác giữ gìn vệ sinh môi trường tại khu vực tổ chức các hoạt động

thể thao giải trí biển. Tăng cường công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức cộng đồng về an ninh trật tự, bảo vệ môi trường biển.

9. Công an thành phố

Phối hợp với UBND các phường, xã triển khai các biện pháp nhằm đảm bảo an ninh trật tự, xử phạt theo thẩm quyền các trường hợp vi phạm trong hoạt động kinh doanh, gây mất an ninh trật tự tại khu vực tổ chức các hoạt động thể thao giải trí biển, kiểm tra công tác an toàn về phòng cháy chữa cháy.

10. Đồn Biên phòng Tuy Hòa

Phối hợp với UBND các phường xã, lực lượng công an, quân sự đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội; thực hiện nhiệm vụ công tác Biên phòng, tổ chức tuần tra kiểm soát các hoạt động của người và phương tiện trong khu vực biên giới biển.

CHƯƠNG V KHEN THƯỞNG, XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 13. Khen thưởng

Các tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong việc thực hiện tốt các quy định của quy chế này, bảo vệ môi trường bãi biển và mặt nước biển, tích cực tham gia cứu hộ cứu nạn... được xét khen thưởng theo quy định của Nhà nước.

Điều 14. Xử lý vi phạm

1. Các tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm các quy định tại Quy chế này và các quy định khác của pháp luật, tùy theo mức độ vi phạm sẽ được xử lý theo quy định.

2. Các tổ chức, cá nhân được giao kinh doanh, vận hành nếu để xảy ra thiệt hại về sức khỏe, tính mạng con người, tài sản thì phải có trách nhiệm bồi thường hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

3. Trường hợp gây ô nhiễm hoặc tác động xấu đến môi trường bãi biển và mặt nước biển phải có biện pháp khắc phục và bồi thường thiệt hại, chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật.

CHƯƠNG VI ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 15. Trong phạm vi nhiệm vụ được giao, các cơ quan, đơn vị, địa phương được quy định tại Điều 12 có trách nhiệm phối hợp với các đơn vị chuyên môn của các Sở ngành, cơ quan, đơn vị liên quan để đảm bảo thực hiện tốt Quy chế này, đảm bảo an toàn và tuân thủ các quy định khác của pháp luật có liên quan.

Điều 16. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc, các tổ chức, cá nhân phản ánh kịp thời về UBND thành phố để xem xét, sửa đổi, bổ sung phù hợp.